

Số: 11/2021/QĐST-DS

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 01 tháng 7 năm 2021
giữa những người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1986.

Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1978.

Đều nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TH, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Võ Ngọc Th1, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người được chị Nguyễn Thị T1, anh Võ Ngọc Th1 ủy quyền:

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn TH, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 01 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

Chị Nguyễn Thị T1 và anh Võ Ngọc Th1 phải liên đới trả nợ cho chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Mạnh T số tiền gốc còn nợ là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mà các bên không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời hạn đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS TX.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn